QUY TRÌNH VẬN HÀNH CHUẨN · CHƯƠNG I: ĐIỀU PHỐI 8 WORKFLOW, ĐỊNH BIÊN VÀ NGHIỆM THU KPI

EFS-02
Phiên bản 1.0

EFS-02 · Điều phối 8 workflow, định biên, nhiệt độ, thời gian sống và KPI 100 điểm

Khung chỉ huy thi công sơn Epoxy theo 3 quy mô (**< 300 m²**, **300–1.500 m²**, **> 1.500 m²**): điều phối **8 workflow** `WF-E01..WF-E08`, dự báo thời gian sống theo nhiệt độ nền, khóa **5 cổng an toàn** `AT-01..AT-05`, quản lý phát sinh theo **Điều 393 BLDS 2015**, kỷ luật lao động đúng **Điều 127 BLLĐ 2019** và chấm **KPI 100 điểm** (45đ chất lượng/chiều dày + 30đ an toàn + 15đ pha trộn/workflow + 10đ đóng rắn 7 ngày; đạt **≥ 85 điểm**) trên `BM-EFS-08`.

8 Workflow WF-E01..WF-E08 | **5 Cổng An toàn AT-01..AT-05** | **KPI 100đ = 45 + 30 + 15 + 10 (≥ 85đ)** | **Điều 127 BLLĐ · Điều 393 BLDS** | **BM-EFS-02 & BM-EFS-08**

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	`EFS-02`	**Phiên bản và hiệu lực**	v1.0 · Hiệu lực từ 19/11/2026
Đơn vị ban hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Phạm vi áp dụng**	Điều phối toàn bộ **22 SOP** (`EFS-01..22`), **8 workflow** (`WF-E01..08`), định biên tổ đội/máy móc, cấp phép an toàn hóa chất, quản lý thay đổi và nghiệm thu KPI 100 điểm tại công trình
Bộ phận chủ trì	Phòng Kỹ thuật & An toàn	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật: Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	06 tháng/lần hoặc khi cập nhật bảng định mức, quy chuẩn lao động, môi trường hay thay đổi cơ cấu tổ chức đội thi công	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline và Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn áp dụng	**BLLĐ 2019** (Điều 127 cấm phạt trừ lương; Điều 29, 129, 130, 102(3)) · **BLDS 2015** (Điều 393 thỏa thuận thay đổi phát sinh và nghiệm thu từng phần) · **NĐ 44/2016/NĐ-CP** (Thẻ ATLĐ Nhóm 3 chu kỳ 24 tháng) · **NĐ 113/2017/NĐ-CP** · **NĐ 45/2022/NĐ-CP** · **TT 02/2022/TT-BTNMT** · **QCVN 02:2019/BYT** · **QCVN 18:2021/BXD** · **NĐ 13/2023/NĐ-CP**.		

MỤC 2 THỰC TẾ HIỆN TRƯỜNG VÀ MỤC TIÊU ĐIỀU PHỐI CÔNG TRÌNH SƠN EPOXY

Thi công sơn sàn Epoxy ở miền Trung đòi hỏi người chỉ huy tính trước bài toán thời tiết: mùa nắng tháng 5–8 mái tôn nhà xưởng đẩy nhiệt độ sàn lên 33–35 °C khiến thời gian sống của sơn tự san rút ngắn còn **18–20 phút**, rất dễ sôi nhựa đóng cục trong thùng nếu bố trí trạm cân xa hoặc thiếu người kéo cào. Mùa mưa tháng 9–12 độ ẩm vượt 85% khiến cửa sổ chuyển lớp dễ bị đổ mồ hôi amin làm đục mặt. Ngoài ra, việc không ký phụ lục phát sinh khi bóc nền lộ khuyết tật ẩn hoặc thiếu thang nghiệm thu rõ ràng dễ dẫn đến tranh chấp bàn giao. `EFS-02` đặt ra bốn kỷ luật điều phối gốc:

- **Định biên chuẩn theo 3 quy mô công trình:** Tách rạch ròi gói **< 300 m²**, **300–1.500 m²** và **> 1.500 m²** với cự ly tiếp sơn dưới 25 m.
- **Điều chỉnh nhịp pha theo nhiệt độ sàn trên Excel:** Dùng SAH_SOP_EFS_Consumption_DewPoint_KPI_Calculator.xlsx tính định mức, điểm sương **ΔT ≥ +3,0 °C** và cỡ mẻ trộn.
- **Khóa 5 cổng an toàn AT-01..AT-05 và tuân thủ pháp luật lao động:** Mở giấy phép `BM-EFS-02` đầu ca; xử lý phát sinh theo **Điều 393 BLDS 2015**, cấm phạt trừ lương trái **Điều 127 BLLĐ 2019**.
- **Nghiệm thu KPI 100 điểm trên BM-EFS-08:** Phân bổ **45đ chất lượng/chiều dày + 30đ an toàn + 15đ pha trộn/workflow + 10đ đóng rắn bàn giao 7 ngày**, đạt bàn giao từ **85/100 điểm**.

MỤC 3 ĐỊNH BIÊN NHÂN SỰ THEO 3 QUY MÔ VÀ NHỮNG VIỆC TUYỆT ĐỐI KHÔNG LÀM

Quy mô mặt bằng	Định biên tổ đội và phân công	Thiết bị pha trộn, hút bụi và kiểm soát	Tổ chức cấp phép và nghiệm thu
Dưới 300 m² Phòng máy, gara, bếp, phòng sạch nhỏ, trạm sạc	**3–4 người**: 01 Tổ trưởng kiêm KTV đo WFT/điểm sương (SAH-CRD-01/02) + 01 người cân trộn tại bạt + 1–2 thợ lăn rulo/kéo cào và lăn gai.	01 cân điện tử 0,1–1 g, 01 máy khuấy chậm ≤ 300 vòng/phút + thùng đôi sang thùng 2, 01 máy hút HEPA cấp M/H, 01 quạt hút gió, 01 bộ đo nhiệt ẩm và lược đo WFT.	Mở BM-EFS-01, **BM-EFS-02** đầu ca; ghi nhật ký trộn BM-EFS-04 và nghiệm thu một lượt trên BM-EFS-07/08.
Từ 300 đến 1.500 m² Xưởng sản xuất vừa, kho dược phẩm, sảnh tầng hầm	**5–8 người**: 01 Chỉ huy trưởng kiêm giám sát an toàn + 01 tổ cân trộn hai thùng chuyên trách (2 người) + 01 đội cắt góc/rãnh neo + 2–4 thợ kéo cào và rulo gai đi giày đinh.	02 cân điện tử có quả cân kiểm chuẩn, 02 máy khuấy cánh lồng xoắn ốc chậm, 01–02 máy chà nhám P100–P120 gắn hút HEPA, 02 quạt thông gió đo **LEL < 10%**, tủ điện RCD ≤ 30 mA.	Chia theo ô trục cột cuốn chiếu tránh giáp lai khô mép; nghiệm thu từng phần theo **Điều 393 BLDS 2015** trên **BM-EFS-08**.
Trên 1.500 m² Nhà xưởng KCN, kho logistics, tổ hợp phòng sạch lớn	**9–16+ người** chia 2 trạm pha độc lập: 01 Chỉ huy trưởng + 01 Giám sát An toàn (SAH-CRD-13..17) + tổ cân trộn liên hoàn + mũi cắt biên/bo góc + mũi đổ trải/cào + mũi lăn gai/đo WFT.	02–03 trạm cân trộn di động có bạt chống tràn CTNH **08 01 11**, 04 máy khuấy tốc độ chậm, hệ thống thông gió công suất lớn, máy đo đa khí liên tục, bộ kéo đứt và đo Shore D/DCOF/ESD đồng bộ.	Họp an toàn 5 phút đầu ca, khóa 5 cổng **AT-01..AT-05** mỗi ngày, giám sát thời gian sống từng mẻ và ký cuốn chiếu từng phân khu.

NHỮNG VIỆC TUYỆT ĐỐI KHÔNG LÀM TRONG ĐIỀU PHỐI VÀ NGHIỆM THU: (1) **Cấm mở thùng Epoxy/Amine khi chưa đạt AT-01 và AT-02:** Thiếu PPE Nitrile/A1P2, thiếu quạt giữ **LEL < 10%**, thiếu BM-EFS-03 hoặc **ΔT < +3,0 °C** phải dừng ngay. (2) **Cấm trộn mẻ vượt quá năng lực trải của tổ thợ:** Trời nóng > 30 °C mà trộn nhiều bộ tự san cùng lúc dễ gây sôi nhựa đóng cục trong thùng. (3) **Cấm phạt tiền hay cắt trừ lương cơ bản trái Điều 127 BLLĐ 2019:** Xử lý sai sót tay nghề bằng kèm cặp lại hoặc tạm điều chuyển theo **Điều 29 BLLĐ 2019**. (4) **Cấm đưa xe nâng hoặc hóa chất tẩy vào sàn trước mốc đóng rắn 7 ngày (EFS-22)** nếu chưa lập văn bản thỏa thuận thay đổi theo **Điều 393 BLDS 2015**.

LIÊN KẾT NGỮ CẢNH · ĐIỀU PHỐI THI CÔNG CHUẨN NỘI QUY TÒA NHÀ VÀ NHÀ XƯỞNG

Minh bạch định mức, kiểm soát giờ làm việc và bàn giao đạt chuẩn

Kỷ luật điều phối 3 quy mô, dự báo thời gian sống theo nhiệt độ và 5 cổng an toàn của **EFS-02** đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe khi đội thi công ký bản cam kết tuân thủ nội quy thi công tòa nhà cũng như triển khai gói dịch vụ sơn sàn Epoxy tại Đà Nẵng tại các nhà máy đang vận hành song song cùng dịch vụ vệ sinh nhà xưởng tại Đà Nẵng.

Dịch vụ sơn sàn Epoxy tại Đà Nẵng → | Nội quy thi công tòa nhà → | Vệ sinh nhà xưởng tại Đà Nẵng →

MỤC 4 PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC ĐIỀU PHỐI TRƯỚC, TRONG VÀ SAU CA

Vai trò	Việc cần làm trước và trong ca	Kiểm tra và bàn giao sau ca
Đại diện Pháp luật (Ms. Mỹ Anh)	Phê duyệt hợp đồng, phụ lục thay đổi phát sinh (**Điều 393 BLDS 2015**) khi phát hiện nền ẩn khác hồ sơ T=0 và duyệt chính sách bảo hành 12–36 tháng.	Duyệt thưởng tổ đội đạt KPI cao trên 92 điểm; quyết định điều chuyển/kèm cặp nhân sự đúng **BLLĐ 2019** (không phạt trừ lương).
Trưởng phòng Kỹ thuật & An toàn	Duyệt chọn luồng **WF-E01..WF-E08** từ **BM-EFS-01**, kiểm hạn Thẻ Nhóm 3 (24 tháng), tính định mức vật tư và lịch pha trộn theo nhiệt độ sàn trên bảng tính Excel.	Kiểm soát đủ 5 cổng **AT-01..AT-05**, chấm tổng điểm trên **BM-EFS-08** và phát lệnh xử lý khắc phục nếu chỉ tiêu **DFT/Shore D/DCOF** chưa đạt.
Chỉ huy trưởng / Tổ trưởng ca	Họp đầu ca 5 phút, cấp giấy phép **BM-EFS-02**, kiểm tra quạt thông gió **LEL < 10%**, RCD ≤ 30 mA, đo điểm sương **ΔT ≥ +3,0 °C** trước từng lượt sơn.	Khóa nhật ký BM-EFS-04/05, kiểm đếm vỏ thùng vào khu lưu **CTNH 08 01 11**, chăng dây cảnh báo giữ thời gian đóng rắn **24h/72h/7 ngày**.

Vai trò	Việc cần làm trước và trong ca	Kiểm tra và bàn giao sau ca
Tổ cân trộn và thợ trải sàn	Cân điện tử đúng khối lượng A:B, khuấy ≤ 300 vòng/phút, sang thùng 2, đổ trải ngay thành dải; kiểm lược đo màng ướt **WFT** và đi giày đinh lăn gai đúng nhịp.	Vệ sinh dụng cụ tại khay thu hồi dung môi riêng, không xả nước/dung môi ra cống sàn; thu gom giẻ bẩn và vỏ thùng vào thùng rác nguy hại.

MỤC 5 NĂM CỔNG AN TOÀN, CỬA SỔ NHIỆT ĐỘ VÀ BẢNG CHẤM KPI 100 ĐIỂM

5.1. Năm cổng an toàn bắt buộc (AT-01..AT-05)

- **AT-01** (`EFS-03` / **BM-EFS-02**): An toàn Epoxy/Amine, kem bảo vệ da, găng Nitrile ≥ 0,4 mm, mặt nạ A1P2/A2P3, giữ **LEL < 10%**, **O_2 19,5–23,5%** và CTNH mã **08 01 11**.
- **AT-02** (`EFS-01`, `EFS-04` / **BM-EFS-01**, **BM-EFS-03**): Nền T=0 ≥ 25 MPa, kéo đứt ≥ 1,5 MPa, nhám **CSP 2–5** (**Sr ≤ 1,5 mm**), rãnh neo **2×e**, HEPA M/H, ẩm ≤ 4,0%, **ΔT ≥ +3,0 °C**.
- `AT-03` (`EFS-05` / **BM-EFS-04**): Cân A:B điện tử, khuấy chậm ≤ 300 vòng/phút, sang thùng thứ hai và giữ cửa sổ chuyển lớp 12–24 giờ.
- `AT-04` (`EFS-06..20` / `BM-EFS-05`, `BM-EFS-06`): Chặn ẩm 3K, tách khe co giãn động, khử clorua nền cháy và đo lược **WFT** liên tục từng mẻ.
- `AT-05` (`EFS-21`, **EFS-22** / `BM-EFS-07`, **BM-EFS-08**): Nghiệm thu **DFT**, **Shore D**, kéo đứt, **DCOF**, **ESD**, đóng rắn 24h/72h/7 ngày, ảnh **NĐ 13/2023**, bảo hành 12–36 tháng.

5.2. Dự báo thời gian sống theo nhiệt độ nền và SLA ứng cứu

- **15–20 °C (Mát/điều hòa):** Thời gian sống **40–55 phút**, cửa sổ chuyển lớp **24–36 giờ**; cảnh giác sương ngưng tụ.
- **21–28 °C (Tối ưu):** Thời gian sống **25–40 phút**, tự san phẳng mịn nhất; cửa sổ chuyển lớp chuẩn **12–24 giờ**.
- **29–35 °C (Nắng hè Đà Nẵng):** Thời gian sống rút còn **15–22 phút**; giảm cỡ mẻ 1 bộ/lần, đổ trải ngay tránh sôi nhựa.
- **Thời hạn SLA sự cố:** Phản hồi qua hotline **0905 751 566** trong **≤ 30 phút**; có mặt Đà Nẵng **≤ 2 giờ** (S1), Hội An/Quảng Nam **≤ 4 giờ** (S2/S3).

5.3. Bảng chấm điểm nghiệm thu KPI 100 điểm trên BM-EFS-08

Tổng điểm 100 = **45đ chất lượng/chiều dày + 30đ an toàn + 15đ pha trộn/workflow + 10đ đóng rắn bàn giao 7 ngày**. Xếp loại: **92–100 điểm** Xuất sắc · **85–91 điểm** Đạt bàn giao · **75–84 điểm** Tạm giữ, sửa trong 24 giờ · dưới **75 điểm** hoặc trượt bất kỳ cổng **AT-01..AT-05** nào đều Không đạt.

STT	10 tiêu chí nghiệm thu sàn sơn Epoxy	Căn cứ kiểm chứng thực địa	Trần điểm	Nhóm & cổng an toàn
1	Độ nhám nền CSP 2–5, rãnh neo 2×e, hút bụi HEPA, khe co giãn động & độ kín lớp lót khóa mao quản	Biên bản **BM-EFS-03**, thước kẹp rãnh và kiểm tra bằng mắt/đèn nghiêng	**15 điểm**	Chất lượng/Chiều dày · **AT-02**
2	Chiều dày màng ướt WFT từng mẻ và màng khô DFT đúng hợp đồng (lăn 200–400 µm / tự san 1–3 mm / vữa 4–8 mm)	Số liệu lược WFT trên **BM-EFS-05** và đo kiểm DFT trên **BM-EFS-07**	**15 điểm**	Chất lượng/Chiều dày · **AT-04**
3	Bám dính kéo đứt TCVN 9491 ≥ 1,5 MPa, độ cứng Shore D (≥ 75–85), DCOF hoặc điện trở ESD đạt chuẩn, bề mặt không bọt/mắt cá	Số đo thực địa trên **BM-EFS-06** và **BM-EFS-07**	**15 điểm**	Chất lượng/Chiều dày · **AT-05**
4	An toàn hóa chất Epoxy/Amine, mang đủ kem bảo vệ da, găng Nitrile ≥ 0,4 mm, bán mặt nạ A1P2/A2P3, cấm rửa dung môi	Kiểm thực tế PPE tại trạm pha và giấy phép **BM-EFS-02**	**10 điểm**	An toàn (30đ) · **AT-01**
5	Thông gió cưỡng bức giữ LEL < 10%, O_2 19,5–23,5%, PCCC trạm pha, RCD ≤ 30 mA, thu gom CTNH mã 08 01 11 đúng NĐ 45/2022	Nhật ký đo khí 4 chỉ tiêu, bình PCCC và thùng kín dán nhãn CTNH	**10 điểm**	An toàn (30đ) · **AT-01**
6	Trung thực toàn bộ số đo T=0/điểm sương ΔT ≥ +3,0 °C/WFT/DFT và chụp ảnh góc hẹp đúng NĐ 13/2023/NĐ-CP	Đối chiếu hồ sơ `BM-EFS-01..07` và tập ảnh hiện trường	**10 điểm**	An toàn (30đ) · `AT-02/05`

STT	10 tiêu chí nghiệm thu sàn sơn Epoxy	Căn cứ kiểm chứng thực địa	Trần điểm	Nhóm & cổng an toàn
7	Cân điện tử 0,1–1 g kiểm đúng tỷ lệ A:B, khuấy chậm ≤ 300 vòng/phút, sang thùng thứ hai và đổ trải ngay trong thời gian sống	Nhật ký cân trộn từng mẻ trên **BM-EFS-04** và không có đốm mềm dính	**10 điểm**	Pha trộn/Workflow (15đ) · **AT-03**
8	Tuân thủ đúng chuỗi WF-E01..WF-E08, giữ cửa sổ chuyển lớp 12–24h hoặc chà nhám P100–P120 khi quá hạn	Kiểm tra vết giáp lai, độ liên kết giữa các lớp trên **BM-EFS-04/05**	**5 điểm**	Pha trộn/Workflow (15đ) · `AT-03/04`
9	Cách ly bảo vệ sàn trong giai đoạn đóng rắn 24 giờ đi bộ, 72 giờ đẩy nhẹ và đủ 7 ngày mới chịu tải nặng/hóa chất	Biển cảnh báo, dây rào, nhật ký bàn giao khu vực theo **EFS-22**	**5 điểm**	Đóng rắn/Bàn giao (10đ) · **AT-05**
10	Bàn giao đủ hồ sơ nghiệm thu, hướng dẫn bảo trì pH trung tính và kích hoạt phiếu bảo hành 12–36 tháng	Chữ ký hai bên trên **BM-EFS-08** và liên thông hướng dẫn sau thi công (23)	**5 điểm**	Đóng rắn/Bàn giao (10đ) · **AT-05**

MỤC 6 TRÌNH TỰ ĐIỀU PHỐI TỪNG BƯỚC VÀ ĐIỂM KIỂM TRA BẮT BUỘC

BƯỚC 1 **Chọn workflow WF-E01..WF-E08 và lập định biên nhân sự, vật tư theo nhiệt độ** — **Trách nhiệm: trưởng phòng kỹ thuật**

- Căn cứ **BM-EFS-01** đối chiếu `JC-EFS-01` để ấn định luồng **WF-E01..WF-E08** và chia kíp theo đúng 3 quy mô (**< 300 m²**, **300–1.500 m²**, **> 1.500 m²**).
- Tính tổng lượng vật tư, hệ số hao hụt theo cấp nhám **CSP** và cỡ mẻ pha theo nhiệt độ sàn trên bảng tính Excel định mức & KPI.

BƯỚC 2 **Cấp phép an toàn BM-EFS-02 và rà soát đủ 5 cổng AT-01..AT-05 đầu ca** — **Trách nhiệm: chỉ huy trưởng và giám sát an toàn**

- Kiểm hạn Thẻ ATLĐ Nhóm 3 (chu kỳ 24 tháng theo **NĐ 44/2016/NĐ-CP**), kiểm đủ kem bảo vệ da, găng Nitrile ≥ 0,4 mm, bán mặt nạ A1P2/A2P3, **SDS 16 mục** và bạt chống tràn.
- Bật quạt giữ **LEL < 10%**, **O_2 19,5–23,5%**, thử nút Test RCD ≤ 30 mA, đặt thùng **CTNH 08 01 11** và ký duyệt **BM-EFS-02**, **BM-EFS-03**.

> **Điểm kiểm tra bắt buộc: Không mở thùng nhựa Epoxy/Amine khi chưa ký duyệt BM-EFS-02 và chưa đạt ngưỡng điểm sương ΔT ≥ +3,0 °C.**

BƯỚC 3 **Quản lý phát sinh nền ẩn theo Điều 393 BLDS 2015 và điều phối nhịp cân trộn** — **Trách nhiệm: chỉ huy trưởng và chủ đầu tư**

- Nếu phát hiện khuyết tật ẩn mới (ẩm đùn, rỗ sâu, dầu ngấm), dừng tại điểm phát hiện, mời Chủ đầu tư kiểm chứng và chụp ảnh góc hẹp đúng **NĐ 13/2023/NĐ-CP**.
- Ký văn bản thay đổi phương án và khối lượng theo **Điều 393 BLDS 2015** trước khi thi công tiếp; giữ nhịp pha hai thùng trên **BM-EFS-04**.

BƯỚC 4 **Vận hành quy tắc SLA, xử lý sự cố và kỷ luật lao động đúng Điều 127 BLLĐ 2019** — **Trách nhiệm: trưởng phòng kỹ thuật**

- Tiếp nhận sự cố qua hotline **0905 751 566** trong **≤ 30 phút**; có mặt tại Đà Nẵng **≤ 2 giờ** (S1) và Hội An/Quảng Nam **≤ 4 giờ** (S2/S3).
- Khắc phục sai sót tay nghề qua kèm cặp lại hoặc tạm điều chuyển theo Điều 29; cấm phạt tiền trừ lương trái **Điều 127 BLLĐ 2019**.

BƯỚC 5 **Chấm điểm KPI 100 điểm trên BM-EFS-08, kiểm soát đóng rắn 7 ngày và bàn giao bảo hành** **Trách nhiệm: trưởng phòng kỹ thuật và chủ đầu tư**

- Kiểm hồ sơ **BM-EFS-01..07**, xác nhận vượt qua đủ 5 cổng **AT-01..AT-05** rồi chấm **KPI 100 điểm** (45đ chất lượng/chiều dày + 30đ an toàn + 15đ pha trộn/workflow + 10đ đóng rắn bàn giao 7 ngày; đạt **≥ 85 điểm**).
- Nghiệm thu từng phần cuốn chiếu (**Điều 393 BLDS 2015**), khóa lịch đóng rắn **24h/72h/7 ngày** theo **EFS-22** và chuyển giao hướng dẫn chăm sóc sau thi công.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Biên bản BM-EFS-08 chỉ hợp lệ khi qua đủ 5 cổng AT-01..AT-05, tổng điểm KPI ≥ 85/100 và đủ chữ ký hai bên.

MỤC 7 NGHIỆM THU TỔNG THỂ, XỬ LÝ TÌNH HUỐNG VÀ CĂN CỨ PHÁP LUẬT

Điều kiện công nhận hoàn thành công trình sơn Epoxy: Lưu đủ hồ sơ **BM-EFS-01** (T=0), **BM-EFS-02** (giấy phép an toàn), `BM-EFS-03..07` (tiếp nhận nhám, cân trộn, WFT, ESD, đo DFT/Shore D/kéo đứt) và **BM-EFS-08** đạt từ **85/100 điểm** kèm xác nhận 5/5 cổng **AT-01..AT-05**.

Tình huống phát sinh điều hành	Nguyên nhân và rủi ro hợp đồng	Xử lý chuẩn tại hiện trường
Chủ đầu tư muốn sơn thẳng tự san khi nền đang ẩm 5,5%	Áp lực tiến độ bàn giao gấp nên muốn bỏ qua bước đệm 3K chặn ẩm `EFS-15`	Đối chiếu nguy cơ phồng rộp trên **BM-EFS-01**; nếu không chạy `WF-E07`, chỉ chuyển sang gốc nước `WF-E02` khi không có áp nước đẩy và ký phụ lục **Điều 393 BLDS 2015**.
Mưa dông làm độ ẩm không khí vọt 92%, ΔT tụt còn +1,4 °C	Hơi ẩm ngưng tụ lên màng sơn dễ gây đổ mồ hôi amin mờ đục	Dừng mở thùng sơn mới; đóng cửa chạy máy hút ẩm đến khi **ΔT ≥ +3,0 °C**; vùng lót quá hạn cửa sổ thì chà nhám P100–P120 trước khi phủ.
Nhà máy cần lắp đặt M&E ở khoang A khi khoang B đang sơn	Yêu cầu sản xuất đòi hỏi thi công và khai thác cuốn chiếu từng khoang	Ngăn bạt kín bụi giữa hai khoang, nghiệm thu cuốn chiếu khoang A theo **Điều 393 BLDS 2015** khi đủ 7 ngày đóng rắn hoặc lót ván bảo vệ theo **EFS-22**.
Thợ mới quên sang thùng 2 làm xuất hiện một vệt nhỏ mềm dính	Thiếu giám sát trực tiếp tại trạm pha vào cuối ca	Cắt bỏ dứt điểm vị trí vệt mềm dính, dặm vá chuẩn theo `EFS-19`; kèm cặp lại thao tác trộn, tuyệt đối không phạt tiền trừ lương trái **Điều 127 BLLĐ 2019**.

CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐIỀU HÀNH VÀ QUẢN TRỊ LAO ĐỘNG: Quy trình **EFS-02** tuân thủ **Điều 127 BLLĐ 2019** (cấm phạt tiền, cắt lương), **Điều 29, 129, 130, 102(3) BLLĐ 2019**, **Điều 393 BLDS 2015** (phát sinh và nghiệm thu từng phần), **NĐ 44/2016/NĐ-CP** (Thẻ Nhóm 3), **NĐ 113/2017/NĐ-CP**, **NĐ 45/2022/NĐ-CP**, **TT 02/2022/TT-BTNMT** (CTNH 08 01 11) và **NĐ 13/2023/NĐ-CP**.

MỤC 8 CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- **Chứng chỉ nhân sự:** Chứng chỉ nghề, giám sát (SAH-CRD-01, SAH-CRD-02, SAH-CRD-03, SAH-CRD-04) và Thẻ ATLĐ Nhóm 3 (SAH-CRD-13, SAH-CRD-14, SAH-CRD-16).
- **Biểu mẫu, thẻ và bảng tính:** BM-EFS-02 · Giấy phép an toàn · BM-EFS-08 · Phiếu KPI 100đ · JC-EFS-01 · 8 workflow · Bảng tính Excel định mức & KPI.
- **Quy trình và hồ sơ liên thông:** EFS-01 · EFS-03 · EFS-21 · EFS-22 · Biên bản nghiệm thu (09) · Chăm sóc sau thi công (23).

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN VÀ XÁC NHẬN BAN HÀNH

Phiên bản	Ngày	Người soạn và phê duyệt	Nội dung ban hành và quy chuẩn áp dụng
v1.0	19/11/2026	Phòng Kỹ thuật & An toàn · Ms. Mỹ Anh duyệt	Ban hành chuẩn 9 mục điều phối **WF-E01..WF-E08** theo 3 quy mô (< 300 / 300–1.500 / > 1.500 m^2), dự báo thời gian sống, 5 cổng **AT-01..AT-05**, KPI 100đ (45 + 30 + 15 + 10; đạt ≥ 85đ), Điều 127 BLLĐ 2019 và Điều 393 BLDS 2015.

Điều hướng cụm quy trình quản trị và an toàn sơn sàn Epoxy: ← Mục lục 22 SOP Sơn Epoxy · ← EFS-01: Khảo sát nền T=0 · EFS-03: An toàn nhựa Epoxy/Amine và thu gom CTNH →
Biểu mẫu và dịch vụ liên kết: BM-EFS-02 · Giấy phép an toàn · BM-EFS-08 · Phiếu KPI 100 điểm · Cam kết nội quy thi công → · Vệ sinh nhà xưởng tại Đà Nẵng →